TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số:417/2024/HS-PT
Ngày: 27/11/2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Thanh Nguyễn.

Các Thẩm phán:

1. Ông Nguyễn Văn Hậu.
2. Bà Nguyễn Huỳnh Mai Tâm Quyên.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tâm - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Lê Viễn Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 359/2024/TLPT-HS ngày 15/10/2024 đối với bị cáo Trần Thị Thúy H do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 449/2024/HS-ST ngày 06/9/2024 của Tòa án nhân dân thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo có kháng cáo:

Trần Thị Thúy H; Sinh năm 1986 tại tỉnh Tuyên Quang; Số định danh: 002186005301; Nơi thường trú: Tổ 2, phường N, thành phố H, tỉnh H; Nơi cư trú: 9 Trần Thị Đ, Tổ 8, Khu phố 2, phường P, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Quản lý khách sạn; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần N, sinh năm 1966 và bà Hoàng Thị H, sinh năm 1970; không có chồng, có 01 con sinh năm 2010; Tiền án: không; Tiền sự: không.

Bị tạm giam từ ngày 29/11/2023. (Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do việc kinh doanh khách sạn không có lãi, Trần Thị Thúy H tìm cách tăng thu nhập nên vào trang web "G" liên hệ với Nguyễn Thị T1, Vũ Thu H1 là gái bán dâm về bán dâm tại khách sạn do H quản lý để bán dâm thì Nguyễn Thị T1, Vũ Thu H1 đồng ý. T1, H1 đến phòng 303 trong khách sạn NT để ở và tiện việc bán dâm, H không lấy tiền phòng. Để bán dâm, T1 tham gia một nhóm gái bán dâm do một nam thanh niên tên YH không rõ lai lịch sử dụng hình ảnh, thông tin địa chỉ, số điện thoại của Thủy. YH sẽ viết bài chứa nội dung bán dâm, giá cả một lần bán dâm kèm theo số điện thoại, hình ảnh của T1 đăng lên trang web "G". Khách có nhu cầu mua dâm thì tìm trên trang web trên. H1 tham gia một nhóm gái bán dâm do một nam thanh niên tên B không rõ lai lịch sử dụng hình ảnh khoả thân, thông tin địa chỉ, số điện thoại của H1. B sẽ viết bài chứa nội dung bán dâm, giá cả một lần bán dâm kèm theo số điện thoại, hình ảnh của H1 đăng lên trang web "G". Khách có nhu cầu mua dâm thì tìm trên trang web trên. Từ thông tin T1, H1 để lại trên trang web, khách sẽ chủ động liên lạc với T1 qua số điện thoại 0362.900.xxx, H1 thông qua số điện thoại 0982.769.xxx để thoả thuận việc mua bán dâm. Sau khi đã thống nhất thì T1, H1 hẹn khách mua dâm đến khách sạn NT, khách sẽ thuê phòng. Sau khi khách nhận phòng, khách mua dâm sẽ cung cấp thông tin số phòng cho T1, H1 để thực hiện việc bán dâm.

Khoảng 15 giờ 20 phút ngày 23/11/2023, Tổ kiểm tra liên ngành Văn hoá – Xã hội phường P, thành phố T, Trần Thị Thúy H tiến hành kiểm tra khách sạn NT, địa chỉ số 9, Trần Thị Đ, khu phố 2, phường P, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh do Lư Chí C đứng tên ký hợp đồng thuê lại của Bà Bùi Thị N và C giao cho Trần Thị Thuý H (vợ chưa đăng ký kết hôn) quản lý và kinh doanh khách sạn trên. Tổ kiểm tra phát hiện Nguyễn Thị T1 đang bán dâm cho Đặng Hữu H2 tại phòng số 202, Vũ Thị H1 đang bán dâm cho Nguyễn Trung V tại phòng số 204, thu giữ 01 sổ ghi chép, theo dõi cho thuê phòng nên tiến hành lập hồ sơ xử lý.

Quá trình điều tra, Trần Thị Thuý H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Tiến hành cho cho Trần Thị Thúy H đối chiếu quyển sổ theo dõi thì từ ngày 11/7/2023, đến khi bị Cơ quan chức năng phát hiện chứa mại dâm là ngày 23/11/2023 thì H đã cho H1 bán dâm tại khách sạn NT là 358 lần với tổng số tiền thu lợi là 38.350.000 đồng; T1 bán dâm tại khách sạn NT là 275 lần, tổng số tiền thu lợi là 28.190.000 đồng. Trong đó cho thuê phòng theo giờ 100.000 đồng/giờ, thuê qua đêm 250.000 đồng/đêm, hoặc quá giờ 10 -15 phút thì H tính thêm 20.000 đồng. Nếu khách uống nước thì nước suối tính giá 10.000 đồng/chai, nước ngọt thì giá 20.000 đồng/chai.

Vật chứng của vụ án: 01 sổ ghi chép, theo dõi cho thuê phòng khách sạn NT; Hình ảnh được trích xuất từ trang web "G" và từ điện thoại di động của H, H1 và T1 cùng một số giấy tờ có liên quan đến khách sạn NT (lưu theo hồ sơ); 01 bao cao su đã qua sử dụng, thu tại phòng số 202; 3.050.000 đồng thu tại quầy khách sạn NT; 01 ổ cứng hiệu Toshiba, dung lượng 1Terabyte; 01 case máy tính hiệu HP, màu đen

hiệu Z210 Work Station; 01 điện thoại di động hiệu Vivo X90 Pro màu đỏ; 01 điện thoại di động hiệu Vivo X50 Pro màu xanh đen thu của Trần Thị Thuý H; 500.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Realmi 9A, màu xanh đen; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 Pro màu trắng thu của Nguyễn Thị T1; 1.000.000 đồng; 01 điện thoại di động Realmi 8 màu xanh ngọc thu của Vũ Thị H1; 01 điện thoại di động hiệu Iphone XR màu trắng thu của Nguyễn Trung V.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 449/2024/HS-ST ngày 06/9/2024 của Tòa án nhân dân thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh, đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Trần Thị Thúy H phạm tội "Chứa mại dâm".

1. Áp dụng điểm c, g khoản 2 Điều 327; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Trần Thị Thúy H 06 (Sáu) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 29/11/2023.

Ngày 09/9/2024 bị cáo Trần Thị Thúy H nộp đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay: Bị cáo Trần Thị Thúy H đã thừa nhận toàn bộ hành vi mà bị cáo thực hiện như Bản án sơ thẩm đã xác định, bị cáo giữ nguyên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Sau khi xem xét tất cả lời khai, tình tiết trong hồ sơ vụ án, nhận thấy bản án sơ thẩm đã tuyên bị cáo Trần Thị Thúy H phạm tội "Chứa mại dâm" theo điểm c, g khoản 2 Điều 327 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới để xem xét. Do đó, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh của bị cáo để giảm hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, Kiểm sát viên, Tòa án nhân dân thành phố T, Thẩm phán trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố

tụng. Tại các bản tự khai, biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung bị cáo đều trình bày lời khai hoàn toàn tự nguyện, không bị ép cung, nhục hình. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm ngày hôm nay, căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai của bị cáo đã có đủ cơ sở để kết luận: Do việc kinh doanh khách sạn không có lãi, Trần Thị Thúy H tìm cách tăng thu nhập nên vào trang web G liên hệ với gái bán dâm về bán dâm tại khách sạn do H quản lý để bán dâm. Vào lúc 15 giờ 20 phút ngày 23/11/2023 tại khách sạn NT, địa chỉ số 9, Trần Thị Đ, khu phố 2, phường P, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh Tổ kiểm tra liên ngành Văn hoá – Xã hội phường P, thành phố Trần Thị Thúy H phát hiện trong khách sạn có Nguyễn Thị T1 đang bán dâm cho Đặng Hữu H2 tại phòng số 202, Vũ Thị H1 đang bán dâm cho Nguyễn Trung V tại phòng số 204. Căn cứ vào sổ theo dõi hoạt động cho thuê phòng tại khách sạn NT, từ ngày 11/7/2023 đến ngày 23/11/2023, Trần Thị Thuý H đã thực hiện hành vi chứa mại dâm đối với Nguyễn Thị T1 bán dâm cho khách tại khách sạn 275 lần và Vũ Thị H1 bán dâm cho khách tại 358 lần, thu lợi bất chính 66.540.000 đồng

Do đó, hành vi của bị cáo Trần Thị Thúy H đã đủ yếu tố cấu thành tội "Chứa mại dâm" theo điểm c, g khoản 2 Điều 327 của Bộ luật Hình sự; Tòa án nhân dân thành phố Trần Thị Thúy Hđã xét xử bị cáo với tội danh và điều khoản nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và không oan sai.

[3] Tòa án cấp sơ thẩm đã nhận định: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, chưa có tiền án, tiền sự để áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo giữ nguyên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ mới để xem xét; mức án mà cấp sơ thẩm đã tuyên là phù hợp nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo; Giữ nguyên bản án sơ thẩm

Do không chấp nhận kháng cáo nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các vấn đề khác không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Thị Thúy H, Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 449/2024/HS-ST ngày 06/9/2024 của Tòa án nhân dân thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Căn cứ điểm c, g khoản 2 Điều 327; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Trần Thị Thúy H 06 (Sáu) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội "Chứa mại dâm". Thời hạn tù tính từ ngày 29/11/2023.

3. Căn cứ Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 22, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giám, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí toà án.

Bị cáo Trần Thị Thúy H phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND Tối cao; (1)
- TAND cấp cao tại Tp.HCM; (1)
- VKSND cấp cao tại Tp.HCM; (1)
- TAND Tp T; (1)
- VKSND Tp.HCM; (3)
- VKSND Tp T; (1)
- P.PV06 – CA Tp.HCM; (1)
- Chi cục THA Tp T; (1)
- Bị cáo; (1)
- Công an Tp T; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ. (21) (6)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Thanh Nguyễn